

Số: 2656/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Danh mục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ
Quỹ gen cấp Quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững
nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BKHHCN ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý thực hiện Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03/4/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 07/2014/TT-BKHHCN;

Căn cứ Quyết định số 2252/QĐ-BKHHCN ngày 20/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Hội đồng KH&CN tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ về Quỹ gen cấp quốc gia thực hiện từ năm 2021;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế - Kỹ thuật và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đặt hàng bảy (07) nhiệm vụ khoa học và công nghệ Quỹ gen cấp Quốc gia lĩnh vực lâm nghiệp thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 bắt đầu thực hiện từ năm 2021.

(Chi tiết 07 nhiệm vụ trong phụ lục kèm theo).

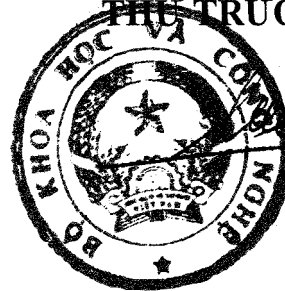
Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Văn phòng Các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước tổ chức các Hội đồng khoa học và công nghệ tuyển chọn/xét chọn và Tổ thẩm định nội dung và kinh phí các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

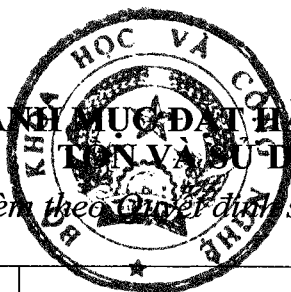
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, KHTC (ĐG).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Công Tạc



Phụ lục

DANH MỤC ĐỀ TÀI NHIỆM VỤ KH&CN QUỸ GEN CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH BẢO TỒN VÀ SỬ DỤNG BỀN VỮNG NGUỒN GEN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Quyết định số 2656/QĐ-BKH&CN ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện
I	Đề tài			
1.	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Dầu đọt tím (<i>Dipterocarpus grandiflorus</i> Blanco) tại một số tỉnh Nam Trung Bộ.	Khai thác và phát triển được nguồn gen cây Dầu đọt tím tại một số tỉnh Nam Trung Bộ.	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo đặc điểm lâm học, sinh học, giá trị nguồn gen và đa dạng di truyền nguồn gen;- 01 hướng dẫn kỹ thuật nhân giống;- 01 hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc;- 01 hướng dẫn kỹ thuật khai thác, sơ chế và bảo quản dầu nhựa;- 50 cây trội được công nhận có lượng dầu nhựa tăng $\geq 15\%$ so với trung bình quần thể;- 10.000 cây con đủ tiêu chuẩn trồng rừng;- 03 ha vườn sưu tập kết hợp khảo nghiệm giống có ít nhất 30 gia đình tại 2 tỉnh;- 08 ha mô hình rừng trồng, tỷ lệ sống $\geq 85\%$;- 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.	Tuyển chọn
2.	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Kiền kiền Phú Quốc	Khai thác và phát triển được nguồn gen cây Kiền kiền Phú Quốc ở một số	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo đặc điểm lâm học, sinh học, giá trị nguồn gen và đa dạng di truyền nguồn gen;- 01 hướng dẫn kỹ thuật nhân giống;- 01 hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc;	Tuyển chọn



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện
	<i>(Hopea pierrei</i> Hance) tại một số tỉnh phía Nam.	tỉnh phía Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - 50 cây mẹ được tuyển chọn từ 3 xuất xứ; - 5.000 cây con đủ tiêu chuẩn trồng rừng; - 02 ha vườn sưu tập kết hợp khảo nghiệm giống tại 2 tỉnh; - 06 ha mô hình rừng trồng, tỷ lệ sống $\geq 85\%$; - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	
3.	Khai thác và phát triển nguồn gen cây Mù u (<i>Calophyllum inophyllum</i> L.) tại một số tỉnh vùng Nam Bộ	Khai thác và phát triển được nguồn gen cây Mù u để khai thác dầu tại một số tỉnh vùng Nam Bộ.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đặc điểm lâm học, sinh học, giá trị nguồn gen và đa dạng di truyền nguồn gen; - 01 hướng dẫn kỹ thuật nhân giống vô tính; - 01 hướng dẫn kỹ thuật trồng thâm canh; - 01 hướng dẫn kỹ thuật khai thác, sơ chế và bảo quản dầu; - 50 cây trội được công nhận của 5 xuất xứ có lượng dầu cao hơn 10% so với trung bình quần thể; - 10.000 cây con đủ tiêu chuẩn trồng rừng; - 03 ha vườn sưu tập kết hợp khảo nghiệm giống tại 2 tỉnh; - 08 ha mô hình rừng trồng theo hướng lấy quả tại 2 tỉnh, tỷ lệ sống $\geq 85\%$; - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	Tuyển chọn
4.	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Trắc (<i>Dalbergia</i>	Khai thác và phát triển được nguồn gen cây Trắc tại một số	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đặc điểm lâm học, sinh học, giá trị nguồn gen và đa dạng di truyền nguồn gen; - 01 hướng dẫn kỹ thuật nhân giống; - 01 hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc; 	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện
	<i>cochinchinensis</i> Pierre ex Laness.) tại một số tỉnh Tây Nguyên.	tỉnh Tây Nguyên.	<ul style="list-style-type: none"> - 30 cây mẹ được tuyển chọn từ 3 xuất xứ; - 6.000 cây con đủ tiêu chuẩn trồng rừng; - 02 ha vườn sưu tập kết hợp khảo nghiệm giống tại 2 tỉnh; - 06 ha mô hình rừng trồng, tỷ lệ sống \geq 85 %. - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	
5.	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Mạ bói (<i>Bambusa burmanica</i> Gamble) để lấy măng tại một số tỉnh Tây Bắc.	Khai thác và phát triển được nguồn gen cây Mạ bói có năng suất măng cao tại một số tỉnh Tây Bắc.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đặc điểm lâm học, sinh học, giá trị nguồn gen và đa dạng di truyền nguồn gen; - 01 hướng dẫn kỹ thuật nhân giống; - 01 hướng dẫn kỹ thuật trồng thâm canh Mạ bói lấy măng; - 01 hướng dẫn kỹ thuật khai thác, sơ chế và bảo quản măng Mạ bói; - 100 bụi cây mẹ có năng suất măng tăng \geq 15 % so với quần thể; - 02 ha vườn sưu tập giống tại 2 tỉnh; - 10 ha mô hình trồng thâm canh tại 2 tỉnh, tỷ lệ sống \geq 85 %, năng suất măng tăng \geq 15 % so với đối chứng; - 06 ha mô hình phục tráng tại 2 tỉnh, năng suất măng tăng \geq 20 % so với đối chứng; - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	Tuyển chọn
6.	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Vầu	Khai thác và phát triển được nguồn gen cây	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hiện trạng nhân giống, gây trồng, khai thác, chế biến và thị trường tiêu thụ các sản phẩm từ Vầu đắng; - Báo cáo đánh giá giá trị nguồn gen và đa dạng di truyền; 	Tuyển chọn



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện
	<p>đăng (<i>Indosasa angustata</i> Mc. Clure) tại một số tỉnh miền núi phía Bắc.</p>	<p>Vào đăng cung cấp măng và thân có năng suất cao tại một số tỉnh miền núi phía Bắc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 01 hướng dẫn kỹ thuật nhân giống; - 01 hướng dẫn kỹ thuật trồng thâm canh; - 01 hướng dẫn kỹ thuật khai thác, sơ chế và bảo quản măng Vào đăng; - 03 xuất xứ được tuyển chọn có năng suất thân khí sinh tăng $\geq 15\%$ so với trung bình quần thể; - 02 ha vườn sưu tập kết hợp khảo nghiệm xuất xứ tại 2 tỉnh; - 04 ha mô hình trồng thâm canh tại 2 tỉnh, tỷ lệ sống $\geq 85\%$, năng suất măng tăng $\geq 15\%$ so với đối chứng; - 06 ha mô hình phục tráng tại 2 tỉnh, năng suất măng tăng $\geq 20\%$ so với đối chứng; - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	
7.	<p>Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Thủy tùng (<i>Glyptostrobus pensilis</i> (Staunton ex D.Don) K. Koch) tại một số tỉnh Tây Nguyên.</p>	<p>Khai thác và phát triển được nguồn gen cây Thủy tùng tại một số tỉnh Tây Nguyên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo bổ sung đặc điểm lâm học, sinh học, giá trị nguồn gen và đa dạng di truyền nguồn gen; - 01 hướng dẫn kỹ thuật nhân giống; - 01 hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc; - 01 ha vườn sưu tập giống tại 2 tỉnh; - 3.000 cây con đủ tiêu chuẩn trồng rừng; - 05 ha mô hình trồng tại 2 tỉnh, tỷ lệ sống $\geq 85\%$; - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	<p>Tuyển chọn</p>